

Số: 2097 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 25 tháng 11 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4953/QĐ-BNN-TT ngày 22/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực Trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 414 /TTr-SNN ngày 23/11/2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau (kèm theo Danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính đối với thủ tục hành chính được nêu tại khoản 1 Điều này (kèm theo Quy trình).

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh) và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính và Quy trình đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo đúng quy định. Hoàn thành xong trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng NNTN, CCHC (VL<sub>12/23</sub>);
- Lưu: VT, M.A524/11.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Văn Bi**



**DANH MỤC**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT THUỘC**  
**THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

*(Kèm theo Quyết định số: 2097/QĐ-UBND ngày 25/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

**\* CÁCH THỨC THỰC HIỆN**


1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau, địa chỉ website <http://dichvucong.camau.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

2. Thời gian tiếp nhận: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

- Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.
- Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP TỈNH**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	Trong thời hạn 19 ngày (cắt giảm 05/24 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau. - Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau. - Cơ quan có thẩm quyền quyết	Không	Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.012074" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

TT	 <b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí (nếu có)</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>	<b>Ghi chú</b>
			định: Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.			
2	Quyết định cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng giống cây trồng được bảo hộ là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	Trong thời hạn 5,5 ngày (cắt giảm 1,5/7 ngày, tỷ lệ 25%), kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau.</li> <li>- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.</li> </ul>	Không	Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.012075” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

**Tổng số Danh mục có 02 thủ tục hành chính cấp tỉnh./.**

**QUY TRÌNH**  
**NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG**  
**LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**  
*(Kèm theo Quyết định số: 2097 /QĐ-UBND ngày 25/11/2023*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*



**1. Giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước (Mã số TTHC: 1.012074)**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 19 ngày (cắt giảm 05/24 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ. Trong đó:

- Tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 12 ngày.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 07 ngày.

**b) Quy trình giải quyết:**

**- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xem xét, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ký, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 11,5 ngày.

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

**- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 6,75 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.



**2. Quyết định cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng giống cây trồng được bảo hộ là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước (Mã số TTHC: 1.012075)**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 5,5 ngày (cắt giảm 1,5/7 ngày, tỷ lệ 21%), kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ. Trong đó:

- Tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 03 ngày.
- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 2,5 ngày.

**b) Quy trình giải quyết:**

**- Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xem xét, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ký, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 2,5 ngày.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,25 ngày làm việc.

**- Quy trình giải quyết tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

+ Bước 1: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 2,25 ngày.

+ Bước 2: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.



**Lưu ý:** Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử theo quy định./.